

Số: 374/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 09 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 283/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Phùng Thị T**, sinh năm 1985

- **Bị đơn: Anh Vũ Đức H**, sinh năm 1985

HKTT: Tổ dân phố số 2 phường P, quận N, thành phố H.

Nơi ở hiện nay: Số 2 ngõ 392, tổ dân phố số 7 H, phường P, quận N, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/8/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị T và anh Vũ Đức H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phùng Thị T và anh Vũ Đức H có 02 con chung là: Vũ Đức Sơn A, sinh ngày 24/02/2010 và Vũ Phùng Huyền M, sinh ngày

19/11/2015. Giao cháu Vũ Đức Sơn A cho bố là anh Vũ Đức H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; Giao cháu Vũ Phùng Huyền M cho mẹ là chị Phùng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Chị T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi một trong các bên có yêu cầu hoặc có Quyết định khác.

Chị Phùng Thị T và anh Vũ Đức H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chị Phùng Thị T và anh Vũ Đức H đều không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Phùng Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034470 ngày 12/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Phúc Tiến, xã Phú Xuyên, TP.Hà Nội – GCNKH số 42 quyền số 01 ngày 20/8/2008
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm